

ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG AN PHÚ ĐÔNG
TRƯỜNG TRUNG HỌC CƠ SỞ
AN PHÚ ĐÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 98/KH-APĐ

An Phú Đông, ngày 19 tháng 9 năm 2025

KẾ HOẠCH

Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường

Năm học: 2025 - 2026

Căn cứ Công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18 tháng 12 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường;

Căn cứ Công văn số 3089/BGDĐT-GDTrH ngày 14 tháng 8 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc triển khai thực hiện giáo dục STEM trong giáo dục trung học;

Căn cứ Quyết định số 640/QĐ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Công văn số 1557/SGDĐT-GDPT ngày 19 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục phổ thông năm học 2025 - 2026;

Căn cứ Công văn số 1888 /SGDĐT-KHTC ngày 29 tháng 8 năm 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo về Hướng dẫn thu, sử dụng học phí và các khoản thu khác; thực hiện chế độ miễn, giảm học phí và hỗ trợ chi phí học tập từ năm học 2025 - 2026 của các cơ sở giáo dục và đào tạo công lập trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ kế hoạch chiến lược phát triển trường THCS An Phú Đông giai đoạn 2025 - 2030;

Căn cứ vào tình hình thực tế.

Trường THCS An Phú Đông xây dựng Kế hoạch tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường năm học 2025 - 2026, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH

Tăng cường áp dụng giáo dục STEM trong giáo dục trung học nhằm góp phần thực hiện mục tiêu của Chương trình giáo dục phổ thông năm 2018; Nâng cao nhận thức cho cán bộ quản lý và giáo viên về vị trí, vai trò và ý nghĩa của giáo dục STEM

trong trường trung học; thống nhất nội dung, phương pháp và các hình thức tổ chức thực hiện giáo dục STEM trong nhà trường;

Xây dựng kế hoạch, giải pháp tổ chức, quản lý, đánh giá, phân bổ nguồn lực thích hợp để nâng cao chất lượng dạy học STEM trong trường phổ thông.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Dạy học các môn khoa học theo bài học STEM

- Giáo viên thiết kế các bài học STEM để triển khai trong quá trình dạy học các môn học thuộc chương trình giáo dục phổ thông theo hướng tiếp cận tích hợp nội môn hoặc tích hợp liên môn.

- Nội dung bài học STEM bám sát nội dung chương trình của các môn học nhằm thực hiện chương trình giáo dục phổ thông theo thời lượng quy định của các môn học trong chương trình.

- Học sinh thực hiện bài học STEM được chủ động nghiên cứu sách giáo khoa, tài liệu học tập để tiếp nhận và vận dụng kiến thức thông qua các hoạt động: lựa chọn giải pháp giải quyết vấn đề; thực hành thiết kế, chế tạo, thử nghiệm mẫu thiết kế; chia sẻ, thảo luận, hoàn thiện hoặc điều chỉnh mẫu thiết kế dưới sự hướng dẫn của giáo viên.

2. Tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM

- Tổ chức dạy hoạt động trải nghiệm STEM với thời lượng 1 tiết/ tuần/ lớp theo thời khóa biểu của lớp trên tinh thần tự nguyện của học sinh và cha mẹ học sinh; nội dung mỗi buổi trải nghiệm được thiết kế thành bài học cụ thể, mô tả rõ mục đích, yêu cầu, tiến trình trải nghiệm và dự kiến kết quả. Ưu tiên những hoạt động liên quan, hoạt động tiếp nối ở mức vận dụng (thiết kế, thử nghiệm, thảo luận và chỉnh sửa) của các hoạt động trong bài học STEM trong chương trình, tập trung vào việc giải quyết các vấn đề của thực tiễn xã hội, khoa học và công nghệ.

- Tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giáo viên tham gia các lớp tập huấn về giáo dục STEM, bổ sung các bộ sách giáo dục STEM được phê duyệt làm tư liệu cho giáo viên nghiên cứu thảo luận khi tham gia thực hiện giảng dạy theo kế hoạch.

(Đính kèm phụ lục Chương trình giáo dục STEM)

3. Tổ chức hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật

- Học sinh tham gia học tập trên cơ sở tự nguyện, có năng lực, sở thích và hứng thú với các hoạt động tìm tòi, khám phá khoa học, kỹ thuật giải quyết các vấn đề thực tiễn; chú trọng phát hiện các học sinh có năng lực và sở thích thông qua quá trình tổ chức dạy học bài học STEM và các hoạt động trải nghiệm STEM.

- Dựa trên tình hình thực tiễn, có thể định kỳ tổ chức ngày hội STEM hoặc cuộc thi khoa học, kỹ thuật tại trường để đánh giá, biểu dương nỗ lực của giáo viên

và học sinh trong việc tổ chức dạy và học, đồng thời lựa chọn các đề tài/dự án nghiên cứu gửi tham gia Cuộc thi khoa học, kỹ thuật các cấp .

- Lựa chọn đề tài/dự án nghiên cứu khoa học, kỹ thuật phù hợp với học sinh hoặc nhóm học sinh trên cơ sở đáp ứng quy định tại Thông tư 06/2024/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành Quy chế Cuộc thi nghiên cứu khoa học, kỹ thuật cấp quốc gia dành cho học sinh THCS, THPT.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Ban giám hiệu nhà trường:

Định hướng và triển khai công tác giáo dục STEM cho giáo viên, nhân viên và học sinh trong nhà trường.

Thông tin rộng rãi đến cha mẹ học sinh ý nghĩa và lợi ích của việc học tập STEM. Thông báo nội dung giảng dạy, số tiết thực hiện và tổ chức thỏa thuận mức thu của Hoạt động trải nghiệm STEM đến cha mẹ học sinh (thống nhất ý kiến của cha mẹ học sinh, ghi vào biên bản họp lớp).

Nhà trường sẽ lựa chọn các công ty có chức năng và giấy phép hoạt động giáo dục kỹ năng sống và hoạt động giáo dục ngoài giờ chính khóa trong danh mục được Sở Giáo dục và Đào tạo Thành phố Hồ Chí Minh thẩm định và phê duyệt để tổ chức hoạt động trải nghiệm STEM.

Tổ chức biên chế lớp, phối hợp với đơn vị đối tác để phân công giáo viên tham gia thực hiện giảng dạy theo kế hoạch; tạo điều kiện cho đội ngũ cán bộ, giáo viên, tham gia các lớp tập huấn về giáo dục STEM.

Hướng dẫn các tổ bộ môn thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục STEM vào Kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục của tổ/ nhóm chuyên môn.

Tổ chức kiểm tra, đánh giá, rút kinh nghiệm. Hiệu trưởng trực tiếp phụ trách các hoạt động giáo dục STEM tại trường.

2. Tổ trưởng chuyên môn (nhóm trưởng bộ môn):

Thực hiện lồng ghép nội dung giáo dục STEM vào Kế hoạch thực hiện các hoạt động giáo dục của tổ/ nhóm chuyên môn.

Tổ/ nhóm chuyên môn xây dựng ít nhất 01 chủ đề/ học kỳ để tiến hành tổ chức dạy học và học sinh thực hiện sản phẩm minh họa.

Định kỳ tổ chức sinh hoạt tổ/nhóm chuyên môn, tập trung vào các nội dung: Rà soát nội dung và chương trình môn học, xây dựng các chủ đề dạy học STEM, tổ chức dự giờ theo hướng phân tích các hoạt động học tập của học sinh, tham gia góp ý, đánh giá để cải tiến sản phẩm.

3. Giáo viên:

Chủ động tìm hiểu đầy đủ, toàn diện và thống nhất nhận thức về giáo dục STEM thông qua các đợt tập huấn, tham khảo các hướng dẫn về giáo dục STEM;

Kết nối các hoạt động giáo dục STEM với các hoạt động dạy học, giáo dục đang triển khai tại trường đảm bảo tính đồng bộ, hiệu quả khi giảng dạy;

Thực hiện việc thiết kế, tổ chức dạy học, đánh giá các bài học STEM theo các văn bản, tài liệu hướng dẫn của Bộ GDĐT, Sở GDĐT.

Hướng dẫn học sinh hoạt động nghiên cứu khoa học, kỹ thuật.

Trên đây là kế hoạch Tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường của Trường THCS An Phú Đông năm học 2025 - 2026. Đề nghị cán bộ quản lý, giáo viên nhà trường triển khai thực hiện đầy đủ, đạt kết quả tốt./.

Nơi nhận:

- Phòng GDPT, Sở GD&ĐT, UBND Phường APĐ (*để báo cáo*);
- Cán bộ quản lý;
- Tổ chuyên môn, văn phòng (*để thực hiện*);
- Lưu: VT.



HIỆU TRƯỞNG

Trần Hữu Nguyên Chương



PHỤ LỤC 1.

CHƯƠNG TRÌNH HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM STEM

(Đính kèm Kế hoạch số 98/KH-APĐ ngày tháng năm 2024 của trường Trung học cơ sở An Phú Đông về tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường, năm học: 2025 – 2026)

PHỤ LỤC 2.

MỨC THU - CHI HỌC PHÍ DỰ KIẾN, GIÁO VIÊN GIẢNG DẠY HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM STEM

(Đính kèm Kế hoạch số 98/KH-APĐ ngày tháng năm 2024 của trường Trung học cơ sở An Phú Đông về tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong nhà trường, năm học: 2025 – 2026)

1. Mức thu – chi:

Mức thu:

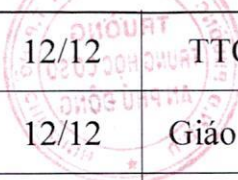
- Học phí: 90.000 VNĐ/học sinh/tháng

Mức chi:

- Chi 90% trả cho đơn vị cung cấp dịch vụ.
- Chi 10% để lại đơn vị cho các nội dung sau:
 - Chi 7%/ tổng thu để chi hỗ trợ công tác quản lý, nhân viên gián tiếp (Cụ thể: Hiệu trưởng; Phó Hiệu trưởng, Kế toán, Thủ quỹ hệ số; Văn thư, giám thị ; Y tế , Tổng phụ trách, Bảo vệ, thư viện; Phục vụ ; Chuyên trách thiết bị, phổ cập, học vụ).
 - Phần còn lại hỗ trợ các hoạt động của đơn vị (điện, nước, văn phòng phẩm, điện thoại, internet, mua sắm, sửa chữa nhỏ,...); chi đóng thuế thu nhập doanh nghiệp; dành một phần hỗ trợ chi trả lương và các khoản đóng góp theo lương của nhân viên hợp đồng.
 - Trường hợp cuối năm sau khi trừ các khoản chi phí liên quan nếu chênh lệch thu lớn hơn chi thì thực hiện trích 40% phần chênh lệch để thực hiện tạo nguồn cải cách tiền lương. Phần tiết kiệm còn lại thực hiện theo quy định về sử dụng kinh phí của đơn vị tự chủ tài chính được quy định tại Nghị định 60/2021/NĐ-CP.

2. Giáo viên dạy:

Stt	Họ và tên	Lớp dạy	Trình độ học vấn	Chức vụ	Trình độ chuyên môn
1.	Nguyễn Minh Lý	9/1, 9/2, 9/3, 9/4, 9/9, 9/10	12/12	Giáo viên	ĐHSP
2.	Trần Văn Sáng	7/3, 7/4, 7/5, 7/9, 7/10, 7/11, 8/1, 8/2	12/12	Giáo viên	ĐHSP



3.	Lai Hồng Huy	6/3, 6/4, 6/8, 6/9, 6/10, 6/12	12/12	TTCM	ĐHSP
4.	Nguyễn Thị Ninh	8/3, 8/4, 8/5, 8/6, 8/7, 8/8	12/12	Giáo viên	ĐHSP
5.	Lê Thị Lan Anh	6/1, 6/2, 6/5, 6/6, 6/7, 6/11	12/12	Giáo viên	ĐHSP
6.	Đặng Thị Ngọc Y	7/1, 7/2, 7/6, 7/7, 7/8	12/12	TPCM	ĐHSP
7.	Phạm Hồng Duy	8/9, 8/10, 8/11, 8/12, 8/13, 8/14	12/12	Giáo viên	ĐHSP
8.	Lê Thị Hằng	9/5, 9/6, 9/7, 9/8	12/12	Giáo viên	ĐHSP

Danh sách có 07 giáo viên./.